

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE

Số: 01 /2018/NQ- HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 06 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
về bổ sung một số nhiệm vụ, giải pháp
phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 2536/TTr-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết về bổ sung một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2018; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tập trung thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh và những nhiệm vụ, giải pháp trong Báo cáo số 196/BC-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; trong đó tập trung vào một số nội dung như sau:

1. Tổ chức rà soát, đánh giá Đề án tái cơ cấu nông nghiệp để có giải pháp thực hiện phù hợp và hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sớm hoàn thành Đề án Mỗi xã một sản phẩm (OCOP); tập trung thực hiện các giải pháp phát triển sản xuất nông nghiệp, thủy sản, kiểm soát chất lượng giống cây trồng, vật nuôi; tăng cường công tác hỗ trợ, tập huấn cho người dân về xây dựng mô hình vườn ươm hữu cơ; thường xuyên tổ chức kiểm tra để kịp thời ngăn chặn tình trạng nuôi thủy sản không theo quy hoạch và tình trạng ngư dân đánh bắt cá bất hợp pháp, không có báo cáo, không được quản lý; tuần tra, kiểm tra ngăn chặn, xử lý kịp thời các vụ vi phạm công tác quản lý và bảo vệ rừng. Chú trọng tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng nông thôn mới để hoàn thành chỉ tiêu về số xã đạt chuẩn, nâng số lượng tiêu chí đạt được của toàn tỉnh, nhất là 04 tiêu chí về giao thông, thu nhập, môi trường và an ninh trật tự.

2. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn thúc đẩy tăng trưởng ngành công nghiệp, thương mại - dịch vụ. Theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ nhà đầu tư

đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành các dự án trong và ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp, để đi vào hoạt động nhằm gia tăng năng lực sản xuất mới. Tổ chức thực hiện tốt Đề án ứng dụng giải pháp quản lý bán hàng thông minh cho các cửa hàng bán lẻ; phát triển hệ thống cửa hàng cung cấp nông sản thực phẩm an toàn tại các huyện. Tiếp tục tổ chức các hoạt động kết nối, xúc tiến thương mại để giới thiệu, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm của địa phương, tạo điều kiện để các doanh nghiệp tiềm năng mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh. Đánh giá, nhân rộng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ theo chuỗi giá trị, nhất là trái dưa và heo thịt. Nâng cao chất lượng hàng hóa xuất khẩu gắn với Đề án Phát triển công nghiệp chế biến nông sản, thủy sản, thực phẩm tỉnh Bến Tre hướng đến năm 2020. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động lễ hành, kinh doanh dịch vụ du lịch; xây dựng giải pháp và chính sách phát triển các dịch vụ chất lượng cao góp phần phát triển và nâng cao giá trị dịch vụ du lịch; có giải pháp nâng cao chất lượng các lễ, hội gắn với tiềm năng phát triển du lịch của địa phương.

3. Xây dựng Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhằm cụ thể hóa thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm phát huy tinh thần Đồng khởi khởi nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển bền vững. Tăng cường hỗ trợ củng cố, phát triển kinh tế tập thể; đánh giá, nhân rộng mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động hiệu quả; chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012; tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở, hội đồng quản trị hợp tác xã về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát chặt chẽ tiến độ xây dựng Nhà máy xử lý rác Bến Tre để hoàn thành và đi vào hoạt động cuối năm 2018. Tập trung quản lý và cấp phép khai thác các mỏ cát đúng quy định; kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tăng cường triển khai thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, diễn biến bất thường của thời tiết; thực hiện đồng bộ các giải pháp chống sạt lở bờ sông, bờ biển.

4. Thực hiện tốt các giải pháp huy động vốn đầu tư toàn xã hội; tập trung tháo gỡ vướng mắc về thủ tục đầu tư và giải phóng mặt bằng, đặc biệt là triển khai có hiệu quả Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Bến Tre để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, công trình trọng điểm và giải ngân vốn đầu tư; chấn chỉnh hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng cơ bản, xác định rõ trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà thầu (tư vấn, xây dựng) về tiến độ và chất lượng hồ sơ dự án, thiết kế, tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư. Triển khai Đề án xây dựng giao thông nông thôn giai đoạn 2018-2020; thực hiện các bước thông qua Đề án công nhận thành phố Bến Tre đạt chuẩn đô thị loại II và thành lập 3 thị trấn Phước Mỹ Trung, Tiên Thủy, Tiệm Tôm. Xúc tiến lập dự án đầu tư các công trình cấp thiết để bổ sung danh mục dự án sử dụng nguồn vốn dự phòng 10% và các nguồn vốn hỗ trợ khác từ Trung ương.

5. Chuẩn bị chu đáo các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để khai giảng năm học mới 2018-2019; tổ chức sắp xếp lại hệ thống cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác giám sát và tuyên truyền sâu rộng về phòng, chống bệnh truyền nhiễm gây dịch. Thực hiện tốt Đề án Bệnh viện vệ tinh tim mạch tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu giai đoạn 2 (2018-2020); phát triển kỹ thuật mới một số lĩnh vực chẩn đoán và điều trị bệnh; theo dõi, chấn chỉnh thái độ phục vụ của đội ngũ y bác sĩ, nhân viên y tế ở các cơ sở khám chữa bệnh; quan tâm đầu tư trang thiết bị và nâng cao chất lượng hoạt động của các trạm y tế; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tập trung kiểm tra, thẩm định bảo đảm chất lượng các tiêu chí đạt chuẩn xã văn hóa nông thôn mới; quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh karaoke, biểu diễn nghệ thuật, quảng cáo, sử dụng nhạc sống theo đúng quy định. Tiếp tục thực hiện Đề án Thể dục thể thao giai đoạn 2018-2020; tăng cường kiểm tra thực hiện Đề án phổ cập bơi, phòng chống đuối nước cho trẻ em; quản lý tốt các hồ bơi di động.

Tập trung hỗ trợ Trường Cao đẳng Bến Tre hoạt động ổn định và có kế hoạch đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập; phối hợp, hỗ trợ Phân hiệu Đại học Quốc gia tổ chức tuyển sinh năm học 2018-2019 và đi vào hoạt động có hiệu quả. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề, giải quyết nhu cầu thiếu lao động của các khu, cụm công nghiệp; tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án đa dạng sinh kế, giảm nghèo bền vững; đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động. Triển khai thực hiện tốt công tác hỗ trợ xây dựng mới và sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng còn khó khăn về nhà ở. Tập trung dồn đốc tiến độ thực hiện các đề án, dự án khoa học và ứng dụng các đề tài nghiên cứu có hiệu quả vào sản xuất kinh doanh; xúc tiến triển khai mô hình quản lý và phát huy giá trị chỉ dẫn địa lý Bến Tre cho sản phẩm Dừa xiêm xanh và Bưởi da xanh.

6. Thực hiện tốt “Năm dân vận chính quyền”; phát huy kết quả đạt được của chỉ số PCI và PAPI, đồng thời tập trung thực hiện các giải pháp khắc phục những hạn chế của chỉ số PAR Index. Nâng cao trách nhiệm và đạo đức công vụ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tổ chức kiểm tra và có chế tài đối với các cơ quan, đơn vị chưa có trách nhiệm cao trong thực hiện cải cách hành chính; kiên trì tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính mức độ 3, mức độ 4 và gửi nhận hồ sơ qua bưu điện. Tiến hành rà soát các trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ấp, khu phố chưa có quyết định công nhận chức danh để giải quyết kịp thời nhằm đảm bảo quyền lợi cho cán bộ.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trên lĩnh vực quản lý đất đai, đấu thầu, đầu tư xây dựng cơ bản; xử lý nghiêm các sai phạm sau thanh tra; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại,

tố cáo. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật sâu, rộng để nhân dân biết và thực hiện, nhất là chủ trương, chính sách pháp luật về quốc phòng, an ninh; kiểm tra chặt chẽ việc khám sức khỏe thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự. Đảm bảo an ninh trật tự, tập trung giải quyết các vấn đề về tệ nạn xã hội, triệt xóa các băng, nhóm tội phạm, các tụ điểm tệ nạn xã hội, cũng như các loại tội phạm mới phát sinh; tăng cường đối thoại trực tiếp, giải quyết kịp thời tại cơ sở các vụ khiếu nại, tố cáo của người dân, các vướng mắc, tình huống phát sinh, không để bị động bất ngờ và xảy ra đình công, lãn công, tập trung khiếu kiện đông người. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, nâng cao chất lượng diễn tập; khắc phục kịp thời hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền; đồng thời báo cáo, thỏa thuận với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh các chủ trương cho phù hợp với thực tiễn, nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre, khóa IX, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTTQ VN tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Lãnh đạo VP.HĐND tỉnh (1b);
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH Bến Tre, Báo Đồng Khởi;
- Phòng TH-VPHĐND tỉnh (7b);
- Trang TTĐT HĐND tỉnh, Trung tâm TTĐT;
- Lưu: VT, Thi. *mm*

CHỦ TỊCH



Võ Thành Hạo